

NK, ngày 26 tháng 5 năm 2022

Số: 112/2022/QĐST-VHN

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 204/2022/TLST/VHN ngày 20 tháng 4 năm 2022, giữa:

**Người yêu cầu**: Ông **Bùi Quang K**, sinh năm 1983

Địa chỉ: 132/9 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. A, Q. NK, Tp. C.

Bà **Lâm Hồng N**, sinh năm 1992

Địa chỉ: 19/7, P. Trà An, Q. BT, Tp. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Quang K và bà Lâm Hồng N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Quang K và bà Lâm Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Nhật Q, sinh 29/12/2019 cho bà Lâm Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu Quân đủ 18 tuổi

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông K theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông K tự nguyện chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng lệ phí ông K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001826 ngày 23/3/2022.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKS Q. NK;
- **UBND P. A;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

***Cao Thị Thanh Trúc***